

Số: 02/2025/QĐST-KDTM

Thành phố Bến Tre, ngày 14 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành được lập ngày 06 tháng 02 năm 2025 các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2025/TLST-KDTM ngày 02 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH H1;

Địa chỉ: tầng S, tòa nhà V Bình Định, Số A Đ, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thiên L; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Vũ Thanh H, sinh năm 1993;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Thanh V – Công ty L2, Đoàn Luật sư Thành phố H.

Địa chỉ: P, tầng D, tòa nhà A N, phường Đ, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần C;

Địa chỉ: Số A, ấp M, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện: Ông Phan Anh T; Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Số C đường A, phường H, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Cổ phần C đồng ý trả cho Công ty TNHH H1 số tiền gốc và lãi phát sinh tính đến ngày 06/02/2025 là 5.671.293.924 (năm tỷ, sáu trăm bảy mươi một triệu, hai trăm chín mươi ba ngàn, chín trăm hai mươi bốn) đồng. Trong đó số tiền gốc là 5.050.128.161 (năm tỷ, không trăm năm mươi triệu, một trăm hai mươi tám ngàn, một trăm sáu mươi một) đồng và tiền lãi suất là 621.165.736 (sáu trăm hai mươi một triệu, một trăm sáu mươi lăm ngàn, bảy trăm ba mươi sáu đồng) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50%, Cổ phần Cảng Biển H phải chịu số tiền là 56.835.647 (năm mươi sáu triệu, tám trăm ba mươi lăm ngàn, sáu trăm bốn mươi bảy) đồng.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn lại cho Công ty TNHH H1 số tiền 56.781.000 (Năm mươi sáu triệu, bảy trăm tám mươi một ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0005543 ngày 31/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Các bên đương sự thống nhất về thời gian và cách thức trả nợ được thực hiện ở cơ quan thi hành án.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- VKSND TP . Bến Tre;
- Các đương sự;
- THADS TP . Bến Tre;
- Toà án tỉnh ;
- Lưu HS, VP.

(đã ký)

Võ Thị Cẩm Trang